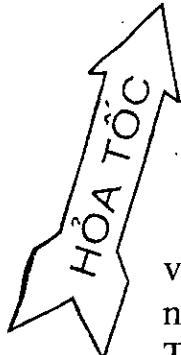


Số: 93 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2021



KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo An toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 10/CT-TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Thực hiện Kế hoạch số 265/KH-BCĐTUATTP ngày 09/3/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về An toàn thực phẩm, UBND thành phố Hà Nội xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021 (*sau đây gọi tắt là Tháng hành động*) với chủ đề “Đảm bảo An toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới” như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm về An toàn thực phẩm nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về An toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra về An toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn nhằm giảm thiểu ngộ độc do thực phẩm không an toàn.

3. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về An toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn của các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kịp thời xử lý các sự cố mất An toàn thực phẩm (nếu xảy ra trên địa bàn quản lý).

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Chiến dịch tuyên truyền từ 15/4/2021 đến 15/5/2021.
- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn thành phố Hà Nội.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

- Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm An toàn thực phẩm, “Tháng hành động” năm 2021 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về An toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn.

- Gắn trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác An toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm An toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm An toàn thực phẩm.

- Với chủ đề chính của năm 2021 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”

1.1. Tại Thành phố: Tổ chức Hội nghị/Lễ phát động triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021.

1.2. Tại quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn: Các địa phương căn cứ vào thực tế, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tổ chức Hội nghị/Lễ phát động hoặc hình thức khác để phổ biến công tác triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm”.

Thời gian: Từ 10/4/2021 đến 20/4/2021.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm An toàn thực phẩm (Phụ lục I)

2.1. Tại Thành phố

- Huy động các cơ quan báo, đài của Thành phố và Trung ương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm An toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức xã hội, các phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về An toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về An toàn thực phẩm; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định điều kiện An toàn thực phẩm và kiến thức khoa học về An toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm không an toàn; giám sát, hướng dẫn các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tố giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí thông tin đến người dân kết quả thanh tra, kiểm tra về An toàn thực phẩm, trong đó công khai tên các cơ sở cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn và biểu dương các cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, trách nhiệm của cộng đồng đặc biệt tập trung đẩy

mạnh vai trò và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh đối với công tác bảo đảm An toàn thực phẩm.

2.2. Tại quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về An toàn thực phẩm. Huy động hệ thống loa truyền thanh quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về An toàn thực phẩm.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá khích lệ sản xuất thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

- Người tiêu dùng thực phẩm.

2.4. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức và làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm An toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai “Tháng hành động” tại địa phương để đăng trên Website các Sở, ngành Thành phố, Cổng giao tiếp điện tử Thành phố, Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế.

2.5. Tài liệu truyền thông

- Đĩa tiếng: Thông điệp của Tháng hành động năm 2021.

- Đĩa hình: Thông điệp của Tháng hành động năm 2021.

- Các địa phương chủ động xây dựng tài liệu truyền thông cho địa phương dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>) và của các đơn vị của các Bộ, Ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương...).

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra Tháng hành động (Phụ lục II)

3.1. Tại Thành phố

Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Thành phố trong công tác đảm bảo An toàn thực phẩm của các Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, quy định trách nhiệm của chính quyền cơ sở cấp quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn trong việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Cấp Thành phố: Tổ chức 04 đoàn thanh, kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm Thành phố kiểm tra công tác triển khai kế hoạch của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn và Sở, ngành. Kiểm tra thực tế tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn được phân công.

- Đoàn 1: Do Lãnh đạo Sở Y tế làm Trưởng đoàn kiểm tra tại các quận, huyện: Tây Hồ, Thạch Thất, Quốc Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Oai, Chương Mỹ, Sơn Tây.

- Đoàn 2: Do Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Trưởng đoàn kiểm tra tại các quận, huyện: Đống Đa, Hà Đông, Hoài Đức, Đan Phượng, Phúc Thọ, Hoàng Mai, Mê Linh, Ứng Hòa.

- Đoàn 3: Do Lãnh đạo Sở Công Thương làm Trưởng đoàn kiểm tra tại các quận, huyện: Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Ba Đình, Sóc Sơn, Ba Vì, Mỹ Đức.

- Đoàn 4: Do Lãnh đạo Cục quản lý Thị trường Hà Nội làm Trưởng đoàn kiểm tra tại các quận, huyện: Hoàn Kiếm, Thanh Xuân, Long Biên, Gia Lâm, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Thanh Trì.

Lưu ý: Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra chủ động xếp lịch; chịu trách nhiệm thông báo thời gian, nội dung, chương trình làm việc, bố trí phương tiện đi lại cho đoàn để bảo đảm thời gian và tiến độ theo phân công; Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra của đoàn về Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm Thành phố - Sở Y tế (Thường trực Ban Chỉ đạo).

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 10/CT-TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm từ Thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

3.2. Tại quận, huyện, thị xã

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai “Tháng hành động” năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch bảo đảm An toàn thực phẩm và thanh tra, kiểm tra “Tháng hành động” tại địa phương, thực hiện từ tuyến quận, huyện, thị xã đến xã, phường, thị trấn; chuẩn bị nội dung báo cáo của địa phương với các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm Thành phố và Trung ương; tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch.

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ “Tháng hành động” năm 2021 tại các xã, phường, thị trấn. Phúc tra, giám sát các cơ sở do xã, phường kiểm tra.

- Thanh, kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã được phân cấp trên địa bàn quận, huyện quản lý. Truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm không an toàn.

3.3. Tại xã, phường, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch bảo đảm An toàn thực phẩm “Tháng hành động” tại địa phương tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã, phường, chợ và thức ăn đường phố theo phân cấp. Truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm không an toàn.

- Tổ chức ký cam kết trách nhiệm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm theo quy định. Yêu cầu công khai nguồn gốc và GCN/cam kết An toàn thực phẩm cho khách hàng tại từng cơ sở.

* Các đoàn thanh tra, kiểm tra tổ chức bố trí đầy đủ thành phần, chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4. Tổng kết “Tháng hành động”

Kết thúc “Tháng hành động” năm 2021, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm các quận huyện, thị xã báo cáo theo mẫu 1 và các Ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động theo mẫu 2 về Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố (*Sở Y tế, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm, số 35 Trần Bình, Cầu Giấy, Hà Nội*); Điện thoại: Fax: (04)37759839 Email: ccvsattp_soyt@hanoi.gov.vn trước ngày 20/5/2021 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Bộ Y tế.

IV. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí: Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021.
- Kinh phí hỗ trợ của địa phương hoặc của các tổ chức phi Chính phủ trong và ngoài nước.
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Thường trực Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố, xây dựng kế hoạch, triển khai đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động liên ngành An toàn thực phẩm của Thành phố.

- Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành đặc biệt chú trọng kiểm tra nội dung: Vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ, vệ sinh cá nhân; nguồn gốc nguyên liệu đưa vào sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường các hoạt động đảm bảo An toàn thực phẩm tại các địa điểm tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo, đài của Hà Nội và Trung ương tuyên truyền các biện pháp đảm bảo An toàn thực phẩm.

- Chuẩn bị sẵn sàng đảm bảo lực lượng chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Thường trực tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Y tế.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

- Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn (*chợ đầu mối, cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ*). Duy trì và tăng cường kiểm tra tại các chốt kiểm dịch liên ngành đầu mối giao thông để kiểm soát động vật, sản phẩm động vật chuyển vào Thành phố.

- Tăng cường kiểm tra rau quả lưu thông trên địa bàn Thành phố, đặc biệt các chợ, siêu thị, cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh rau an toàn. Tổ chức lấy mẫu rau, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng thức ăn chăn nuôi.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện An toàn thực phẩm.

3. Sở Công Thương

- Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, kiểm tra, kiểm soát thị trường chú trọng nguồn gốc, nhãn mác sản phẩm, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường nhất là các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành triển khai các biện pháp đảm bảo An toàn thực phẩm nói chung và rượu, đồ uống có cồn nói riêng.

4. Công an Thành phố

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng An toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn Thành phố. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm qui định về An toàn thực phẩm đặc biệt hàng giả, hàng nhập lậu, rượu có chất độc hại, chuyển truy tố các vụ nghiêm trọng theo quy định pháp luật. Chỉ đạo Công an các cấp tham gia đoàn kiểm tra liên ngành các cấp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo, đài thuộc Thành phố đưa các tin bài về hoạt động An toàn thực phẩm, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm, các cơ sở vi phạm quy định An toàn thực phẩm.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với ngành Y tế kiểm tra giám sát việc chấp hành nội dung quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo quy định pháp luật.

7. Sở Du lịch

Phối hợp với các ngành có liên quan trong quản lý An toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh lưu trú, các khu, điểm du lịch; cơ sở ăn uống tại các khách sạn, lễ hội trên địa bàn Thành phố.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo công tác kiểm tra giám sát đảm bảo đúng qui chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm theo qui định hiện hành.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo An toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin trường học.

10. Sở Tài chính

Đảm bảo kinh phí và hướng dẫn chi tiêu cho các hoạt động “Tháng hành động” của các đơn vị theo qui định hiện hành.

11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đảm bảo nguồn kinh phí cho các hoạt động An toàn thực phẩm “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021 trên địa bàn Thành phố”.

12. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các Báo Hà Nội im chí, Kinh tế và Đô thị

Triển khai chiến dịch truyền thông về bảo đảm An toàn thực phẩm. Tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về tình hình An toàn thực phẩm, các cơ sở vi phạm về An toàn thực phẩm trên địa bàn. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về An toàn thực phẩm, về sản xuất kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các ngành, đoàn thể Thành phố

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp kiểm tra, tuyên truyền về đảm bảo An toàn thực phẩm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác đảm bảo An toàn thực phẩm. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo An toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý kịp thời.

14. Đề nghị Cục Quản lý Thị trường Hà Nội

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ thành lập đoàn kiểm tra về đảm bảo an toàn thực phẩm, kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm đối với các loại thực

phẩm lưu thông trên địa bàn Thành phố. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về An toàn thực phẩm, đặc biệt hàng giả, nhập lậu, rượu có chất độc hại, chuyển truy tố các vụ nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

15. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai các nội dung công tác đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2021.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo An toàn thực phẩm theo phân cấp.

- Chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn tăng cường công tác truyền thông đưa các tin bài về hoạt động An toàn thực phẩm, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh và quảng cáo thực phẩm, các cơ sở vi phạm An toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác quản lý kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo sản phẩm thực phẩm an toàn chất lượng khi lưu thông trên địa bàn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý cơ sở vi phạm về An toàn thực phẩm theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thanh tra, kiểm tra cấp trên và thực hiện xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

- Chuẩn bị sẵn sàng đủ các điều kiện để kịp thời ứng phó khi có sự cố về An toàn thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức thành viên và các ngành, đoàn thể Thành phố, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: YT, CT, NN&PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBTTQVN TP HN;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Cục Quản lý Thị trường Hà Nội;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&TH HN; các Báo: HNM, KT&ĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng: KGVX, KT, NC, TKBT, TH;
- Lưu VT, KGVX_{AN}.



Chữ Xuân Dũng

PL45 - 17 - HT



PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021
(Kèm theo Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021)

LÝ CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2021:

“Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới”

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đã có những chuyển biến rõ rệt, tích cực, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, nguy cơ không bảo đảm an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm đặc biệt là ở các bếp ăn tập thể tại các khu công nghiệp vẫn còn ở mức cao; hoạt động sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm không bảo đảm an toàn vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi. Việc kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, trong khu dân cư vẫn khó khăn; thói quen lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc vẫn còn nhiều; việc ngăn ngừa thực phẩm nhập lậu, thực phẩm giả còn hạn chế. Việc kinh doanh, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe vi phạm pháp luật, đặc biệt là trên mạng xã hội diễn biến phức tạp, khó quản lý, ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, gây bức xúc dư luận xã hội, thực thi pháp luật còn yếu. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả người dân, doanh nghiệp và các cấp chính quyền về an toàn thực phẩm còn có phần hạn chế.

Để tồn tại những vấn đề nói trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao do sự nhận thức yếu kém, chạy theo lợi nhuận và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân, làm ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng.

Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Trung ương chọn chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021 là **“Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới”**.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm về an toàn thực phẩm nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các tỉnh, thành phố trọng điểm, các địa phương có đường biên giới, cửa khẩu nhằm nhằm giảm thiểu ngộ độc do thực phẩm không an toàn.

3. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn của các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kịp thời xử lý các sự cố mất an toàn thực phẩm (nếu xảy ra trên địa bàn quản lý).

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
2. Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

+ Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước. Tuyên truyền, quảng bá sản phẩm địa phương, chương trình mỗi xã một sản phẩm.

+ Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm. Tuyên truyền về các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh, hướng tới việc áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn như thực phẩm xuất khẩu; ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý theo chuỗi, để tạo điều kiện truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

+ Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

+ Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý an toàn thực phẩm, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Thẳng thắn chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý an toàn thực phẩm của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

+ Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là các quy định về pháp luật quảng cáo.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

2. Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng :

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

-Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường công tác truyền thông trên môi trường trực tuyến nhằm hạn chế sự tập trung đông người; tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

- + Luật quảng cáo (Văn bản hợp nhất số 47/VBHN-VPQH ngày 05 tháng 02 năm 2020);
 - + Luật phòng chống tác hại của rượu bia;
 - + Văn bản hợp nhất số 603/VBHN-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.
 - + Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
 - + Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
 - + Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
 - + Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/3/2017 về ghi nhãn hàng hóa.
 - + Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.
 - + Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu;
 - + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
 - + Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
 - + Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 01/6/2016 của Bộ Công thương về quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương;
 - + Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.
 - + Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu; đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, thị trấn khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2021

1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021.

2. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.

3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng

4. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn;

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh, hướng tới việc áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn như thực phẩm xuất khẩu;

6. Không quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe gây hiểu nhầm là thuốc;

7. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

8. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

9. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.

10. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

11. Quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.

12. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại chợ là bảo vệ người tiêu dùng và phát triển hoạt động kinh doanh của các hộ kinh doanh thực phẩm tại chợ.

13. Đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại chợ.

14. Bảo đảm an toàn thực phẩm tại chợ là lợi ích của các hộ kinh doanh thực phẩm.

15. Bảo đảm an toàn thực phẩm tại chợ là trách nhiệm của các hộ kinh doanh thực phẩm trong chợ và tổ chức quản lý chợ.

PHỤ LỤC 2
Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: 93 /KH-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021)

Căn cứ Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về công tác an toàn thực phẩm Thành phố Hà Nội năm 2021.

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021, Ban Chỉ đạo ATTP Thành phố hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2021.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của ATTP Thành phố về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm...

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số

17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý ;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2021;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá;
- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng;
- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công thương;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đính chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

A. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố.

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Thành phố giao các Sở: Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương phối hợp với các Ban, ngành liên quan tổ chức 04 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 30 quận, huyện, cụ thể bao gồm:

- Đoàn 1: Do Lãnh đạo Sở Y tế làm trưởng đoàn kiểm tra tại: Tây Hồ, Thạch Thất, Quốc Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Oai, Chương Mỹ, Sơn Tây.

- Đoàn 2: Do Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm trưởng đoàn kiểm tra tại: Đống Đa, Hà Đông, Hoài Đức, Đan Phượng, Phúc Thọ, Hoàng Mai, Mê Linh, Ứng Hòa.

- Đoàn 3: Do Lãnh đạo Sở Công Thương làm trưởng đoàn kiểm tra tại: Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Ba Đình, Sóc Sơn, Ba Vì, Mỹ Đức.

- Đoàn 4: Do Lãnh đạo Cục quản lý Thị trường thành phố Hà Nội làm trưởng đoàn kiểm tra tại: Hoàn Kiếm, Thanh Xuân, Long Biên, Gia Lâm, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Thanh Trì.

B. Lấy mẫu kiểm nghiệm

1. Tại tuyến Thành phố

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu:

+ Đối với các đoàn kiểm tra liên ngành tham gia, kinh phí mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu do Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm chịu trách nhiệm bao đảm từ kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế.

2. Tại các địa phương

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của địa phương quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra.

C. Tiến trình thực hiện

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại Thành phố: Trước ngày 08/4/2021

Tại địa phương: Trước ngày 13/4/2021

2. Triển khai kiểm tra tại cơ sở

2.1. Tại Thành phố

- Tổ chức thành lập các Đoàn kiểm tra: Trước ngày 09/4/2021.

- Kiểm tra tại các quận, huyện, thị xã: Từ 15/4/2021 - 15/5/2021.

2.2. Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2021 của Thành phố, Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm quận, huyện, thị xã, và xã, phường, thị trấn tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn phê duyệt và tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành kế hoạch kiểm tra trước ngày 15/5/2021.

3. Báo cáo kết quả

- Báo cáo của các Đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố thực hiện theo mẫu 2,3 gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trước ngày 25/5/2021.

Các quận, huyện, thị xã cần phải chuẩn bị báo cáo cho Đoàn liên ngành Thành phố đến làm việc theo mẫu 1 (số liệu tính đến thời điểm Đoàn liên ngành Thành phố đến làm việc).

- Báo cáo kết quả kiểm tra trong Tháng hành động của địa phương thực hiện theo mẫu 1 (số liệu tính đến hết Tháng hành động) gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực cùng với báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động năm 2021 trước ngày 30/5/2021.

D. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

1. Tại tuyến Thành phố: Đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm bao đảm xe ô tô chở đoàn kiểm tra đi lại trong từng khu vực được phân công.

2. Tại các địa phương: Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.

Đơn vị :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2021

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm,phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																
	Số CS đạt (SL)																
	Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở																
	Tiền phạt (đồng)																
3.2	Xử phạt																

	bổ sung														
a	Tước quyền xử dụng GCN														
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP														
	+ Giấy chứng nhận GMP														
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP														
	+ Giấy XNQC														
b	Định chỉ hoạt động														
c	Tịch thu tang vật														
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):														
	Buộc thu hồi														

	Buộc tiêu hủy															
	Khác (ghi rõ)															
4	Xử lý khác															
4.1	Định chỉ lưu hành															
4.2	Chuyển cơ quan điều tra															

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyển xã (1)	Tuyển huyện (2)	Tuyển tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. *Thuận lợi:*

.....
.....

2. *Khó khăn:*

.....
.....

3. *Đề xuất, kiến nghị:*

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

Đơn vị :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm
năm 2021 do Đoàn liên ngành Thành phố thực hiện**

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành Thành phố.

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.
2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.
3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động năm 2021.

**II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành Thành phố
phối hợp với địa phương thực hiện:**

Bảng 1: Tóm tắt kết quả kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình kiểm tra (<i>nếu rõ hình thức xử lý</i>):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực
phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			

8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn Thành phố thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1- 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương. (ghi cụ thể)

Đơn vị :
 Tel :
 Fax :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021

Kính gửi:

I. I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
5	Băng rôn, khẩu hiệu		
6	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (ghi rõ)		
6.1			
6.2			

II. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn: